

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 364

Phẩm 62: THUYẾT GIẢNG CHÂN THẬT (2)

Nếu do chân như này mà nêu bày địa giới tức do chân như này mà nêu bày thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Nếu do chân như này mà nêu bày thủy, hỏa, phong, không, thức giới tức do chân như này mà nêu bày vô minh. Nếu do chân như này mà nêu bày vô minh tức do chân như này mà nêu bày hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não. Nếu do chân như này mà nêu bày hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não tức do chân như này mà nêu bày Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu do chân như này mà nêu bày Bồ thí ba-la-mật-đa tức do chân như này mà nêu bày Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu do chân như này mà nêu bày Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa tức do chân như này mà nêu bày pháp không bên trong. Nếu do chân như này mà nêu bày pháp không bên trong tức do chân như này mà nêu bày pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Nếu do chân như này mà nêu bày pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh tức do chân như này mà nêu bày bốn Niệm trụ. Nếu do chân như này mà nêu bày bốn Niệm trụ tức do chân như này mà nêu bày bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo. Nếu do chân như này mà nêu bày bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo tức do chân như này mà nêu bày Thánh đế khổ. Nếu do chân như này mà nêu bày Thánh đế khổ tức do chân như này mà nêu bày Thánh đế tập, diệt, đạo. Nếu do chân như này mà nêu bày Thánh đế tập, diệt, đạo tức do chân như này mà nêu bày bốn Tịch lự. Nếu do chân như này mà nêu bày bốn Tịch lự tức do chân như này mà nêu bày bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Nếu do chân như này mà nêu bày bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tức do chân như này mà nêu bày tám Giải thoát. Nếu do chân như này mà nêu bày tám Giải thoát tức do chân như này mà nêu bày tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Nếu do chân như này mà nêu bày tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ tức do chân như này mà nêu bày tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Nếu do chân như này mà nêu bày tất cả pháp môn Tam-ma-địa tức do chân như này mà nêu bày tất cả pháp môn Đà-la-ni. Nếu do chân như này mà nêu bày tất cả pháp môn Đà-la-ni tức do chân như này mà nêu bày pháp môn giải thoát Không. Nếu do chân như này mà nêu bày pháp môn giải thoát Không tức do chân như này mà nêu bày pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Nếu do chân như này mà nêu bày pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện tức do chân như này mà nêu bày năm loại mắt. Nếu do chân như này mà nêu bày năm loại mắt tức do chân như này mà nêu bày sáu phép thần thông. Nếu do chân như này mà nêu bày sáu phép thần thông tức do chân như này mà nêu bày

mười lực của Phật. Nếu do chân như này mà nêu bày mười lực của Phật tức do chân như này mà nêu bày bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Nếu do chân như này mà nêu bày bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tức do chân như này mà nêu bày pháp không quên mất. Nếu do chân như này mà nêu bày pháp không quên mất tức do chân như này mà nêu bày tánh luôn luôn xả. Nếu do chân như này mà nêu bày tánh luôn luôn xả tức do chân như này mà nêu bày trí Nhất thiết. Nếu do chân như này mà nêu bày trí Nhất thiết tức do chân như này mà nêu bày trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Nếu do chân như này mà nêu bày trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng tức do chân như này mà nêu bày tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Nếu do chân như này mà nêu bày tất cả hạnh Đại Bồ-tát tức do chân như này mà nêu bày quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Nếu do chân như này mà nêu bày quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức do chân như này mà nêu bày cảnh giới hữu vi. Nếu do chân như này mà nêu bày cảnh giới hữu vi tức do chân như này mà nêu bày cảnh giới vô vi. Nếu do chân như này mà nêu bày cảnh giới vô vi tức do chân như này mà nêu bày tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nếu do chân như này mà nêu bày tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tức do chân như này mà nêu bày tất cả bậc Đại Bồ-tát. Nếu do chân như này mà nêu bày tất cả bậc Đại Bồ-tát tức do chân như này mà nêu bày tất cả hữu tình. Nếu do chân như này mà nêu bày tất cả hữu tình tức do chân như này mà nêu bày tất cả pháp.

Như vậy, này Thiện Hiện, chân như của tất cả pháp, chân như của tất cả hữu tình, chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chân như của tất cả Đại Bồ-tát, thật sự đều không sai khác; do không sai khác nên gọi là chân như. Các Đại Bồ-tát đối với chân như ấy tu học viên mãn, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì vậy, này Thiện Hiện, nên biết, Đại Bồ-tát tức là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, vì tất cả pháp, tất cả hữu tình đều lấy chân như làm định lượng. Vì vậy, này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nên học chân như của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát nếu học chân như của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì có khả năng học chân như của tất cả pháp. Nếu có khả năng học chân như của tất cả pháp thì có khả năng làm viên mãn chân như của tất cả pháp. Nếu có khả năng làm viên mãn chân như của tất cả pháp thì đối với chân như của tất cả pháp được an trú tự tại thì có khả năng biết rõ về căn tánh hơn, kém của tất cả hữu tình. Nếu có khả năng biết rõ về căn tánh hơn, kém của tất cả hữu tình thì có khả năng thấu đạt về sự hiểu biết sai biệt của tất cả hữu tình. Nếu có khả năng thấu đạt về sự hiểu biết sai biệt của tất cả hữu tình thì biết rõ là hữu tình do nghiệp mình tự tạo nên mà thọ quả. Nếu biết rõ hữu tình do nghiệp mình tự tạo nên mà thọ quả thì có khả năng thành tựu đầy đủ trí nguyện. Nếu có thể thành tựu đầy đủ trí nguyện thì có khả năng tịnh tu diệu trí của ba đời. Nếu có khả năng tịnh tu diệu trí nơi ba đời thì có khả năng hành hóa thuận hợp với hạnh Bồ-tát. Nếu có khả năng hành hóa thuận hợp với hạnh Bồ-tát thì có khả năng đem lại sự thành tựu đầy đủ đích thực cho các hữu tình. Nếu có khả năng đem lại sự thành tựu đầy đủ đích thực cho các hữu tình thì có khả năng làm nghiêm tịnh đích thực cõi Phật. Nếu có khả năng làm nghiêm tịnh đích thực cõi Phật thì có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí. Nếu có khả năng chứng đắc trí Nhất thiết trí thì có khả năng chuyển pháp luân mầu nhiệm. Nếu có khả năng chuyển pháp luân mầu nhiệm thì có khả năng an lập hữu tình theo con đường của ba thừa. Nếu có khả năng an lập hữu tình theo con đường của ba thừa thì có khả năng làm cho hữu tình nhập cảnh giới Niết-bàn tuyệt đối.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát thấy rõ tất cả công đức tự lợi, lợi tha như thế nên phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, dũng mãnh tinh tấn, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, kiên cố không thoái chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, đúng như pháp tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì Trời, Người, A-tố-lạc... ở thế gian đều phải đánh lễ, cung kính cúng dường.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Nếu Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, theo đúng pháp tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì Trời, Người, A-tố-lạc... ở thế gian đều phải đánh lễ, cung kính cúng dường.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì nhằm độ thoát khắp các hữu tình nên lúc mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, phước đức đạt được nhiều chăng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát vì nhằm độ thoát khắp các hữu tình nên khi mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, số phước đạt được là vô lượng, vô biên, tính đếm, thí dụ, chẳng thể hết được.

Này Thiện Hiện, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới tiểu thiên đều hưởng đến bậc Thanh văn, hoặc Độc giác, theo ý ông thì sao? Số lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, phước đã đạt được kia so với số phước đạt được của một vị Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Thanh văn, Độc giác đều nhờ Đại Bồ-tát mà có chứ chẳng phải Đại Bồ-tát nhờ các Thanh văn, Độc giác mà có.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới tiểu thiên hưởng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác, giả sử tất cả bậc Thanh văn hoặc Độc giác, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Lượng phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được kia so với số lượng phước đạt được của một vị Đại Bồ-tát khi mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì dốc độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần của nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trung thiên hưởng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều hưởng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác, theo ý ông thì sao? Phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thế, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được kia so với lượng phước đạt được của một vị Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn hưởng đến bậc Thanh văn hoặc Độc giác, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều an trú ở bậc Tịnh quán, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thế, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình đang trụ nơi bậc Tịnh quán trong thế giới ba lần ngàn, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Chứng tánh, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thế, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đang trụ nơi bậc Chứng tánh, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Đệ bát, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bach Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thế, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Đệ bát, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Kiến, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đang trụ nơi bậc Kiến, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Bạc, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đang trụ nơi bậc Bạc, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Ly dục, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đang trụ nơi bậc Ly dục, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ ở bậc Dĩ biện, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, không kể lượng phước đạt được của tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đang trụ nơi bậc Dĩ biện, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều trụ nơi bậc Độc giác, theo ý ông thì sao? Lượng phước mà toàn bộ các hữu tình ấy đạt được là nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều! Phước mà họ đạt được là vô lượng, vô biên.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, lượng phước mà họ đạt được ấy so với lượng phước có được của một Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, vì nhằm độ thoát cho tất cả hữu tình thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều vì nhằm độ thoát cho các hữu tình, bắt đầu phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, thì lượng phước đạt được của các Đại Bồ-tát ấy so với lượng phước nơi một Đại Bồ-tát nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, thì lượng phước mà các Đại Bồ-tát ấy đạt được so với lượng phước đạt được của một Đại Bồ-tát hành Bồ-đề hướng chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Này Thiện Hiện, giả sử tất cả hữu tình đầy ấp nơi thế giới ba lần ngàn đều hành Bồ-tát hướng, thì lượng phước mà các Đại Bồ-tát ấy đạt được đối với lượng phước đạt được của một Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, chẳng bằng một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, cũng chẳng bằng một phần trong nhiều phần trăm ngàn ức triệu.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tư duy về điều gì?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột thường chánh tư duy về trí Nhất thiết tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, trí Nhất thiết tướng có tánh gì? Trí ấy duyên nơi đối với đối tượng nào, tăng thượng cái gì, hành tướng là gì, hình tướng ra sao?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết tướng là tánh không tánh, không tướng, không nhân, không có đối tượng để đánh thức nhận biết, không sinh, không hiện. Lại như ông hỏi, trí Nhất thiết tướng duyên nơi đối tượng gì, tăng thượng cái gì, hành tướng là gì, hình tướng ra sao, thì này Thiện Hiện, với trí Nhất thiết tướng, không tánh là đối tượng duyên, chánh niệm là tăng thượng, tịch tĩnh là hành tướng, không tướng là tướng.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết tướng đối tượng duyên là như thế, tăng thượng như thế, hành tướng như thế, hình tướng như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có phải chỉ mỗi trí Nhất thiết tướng lấy không tánh làm tánh hay là sắc, thọ, tưởng, hành, thức lấy không tánh làm tánh? Hay nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lấy không tánh làm tánh? Hay sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lấy không tánh làm tánh? Hay nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng lấy không tánh làm tánh? Hay sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng lấy không tánh làm tánh? Hay nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng lấy không tánh làm tánh? Hay nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng lấy không tánh làm tánh? Hay các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng lấy không tánh làm tánh? Hay địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lấy không tánh làm tánh? Hay vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng lấy không tánh làm tánh? Hay pháp bên trong, pháp bên ngoài cũng lấy không tánh làm tánh? Hay bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng lấy không tánh làm tánh? Hay bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng lấy không tánh làm tánh? Hay pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng lấy không tánh làm tánh? Hay tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng lấy không tánh làm tánh? Hay Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lấy không tánh làm tánh? Hay pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng lấy không tánh làm tánh? Hay Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lấy không tánh làm tánh? Hay tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng lấy không tánh làm tánh? Hay mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy không tánh làm tánh? Hay pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy không tánh làm tánh? Hay trí Nhất thiết, trí Đạo tướng cũng lấy không tánh làm tánh? Hay loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm cũng lấy

không tánh làm tánh? Hay phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cũng lấy không tánh làm tánh? Hay cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi cũng lấy không tánh làm tánh?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, chẳng phải chỉ có trí Nhất thiết tướng lấy không tánh làm tánh mà sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng lấy không tánh làm tánh; nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lấy không tánh làm tánh; sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lấy không tánh làm tánh; nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng lấy không tánh làm tánh; sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng lấy không tánh làm tánh; nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng lấy không tánh làm tánh; nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng lấy không tánh làm tánh; các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng lấy không tánh làm tánh; địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lấy không tánh làm tánh; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng lấy không tánh làm tánh; pháp bên trong, pháp bên ngoài cũng lấy không tánh làm tánh; bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng lấy không tánh làm tánh; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng lấy không tánh làm tánh; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng lấy không tánh làm tánh; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng lấy không tánh làm tánh; Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lấy không tánh làm tánh; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng lấy không tánh làm tánh; Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lấy không tánh làm tánh; tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng lấy không tánh làm tánh; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy không tánh làm tánh; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy không tánh làm tánh; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng cũng lấy không tánh làm tánh; loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm cũng lấy không tánh làm tánh; phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cũng lấy không tánh làm tánh; cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi cũng lấy không tánh làm tánh!

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà trí Nhất thiết tướng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà sắc, thọ, tưởng, hành, thức lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng lấy

không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp bên trong, pháp bên ngoài cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà trí Nhất thiết, trí Đạo tướng cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu cũng lấy không tánh làm tánh? Vì nhân duyên gì mà cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi cũng lấy không tánh làm tánh?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết tướng không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Sắc, thọ, tưởng, hành, thức không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Pháp bên trong, pháp bên ngoài không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Trí Nhất thiết, trí Đạo tướng không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phép thân thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi không có tự tánh. Nếu pháp nào không có tự tánh thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà trí Nhất thiết tướng không có tự tánh?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì tự tánh của trí Nhất thiết tướng là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc, thọ, tưởng, hành, thức không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì nhãn xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì sắc xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì nhãn giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì sắc giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì nhãn thức giới, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì nhãn xúc, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì địa giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới, tự tánh là không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp bên trong, pháp bên ngoài không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì pháp bên trong, pháp bên ngoài tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thảng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo, tự tánh là không hòa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp môn Tam-ma-địa, pháp môn Đà-la-ni không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì pháp môn Tam-ma-địa, pháp môn Đà-la-ni, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà trí Nhất thiết, trí Đạo tướng không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì loại mắt thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì phép thần thông thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi không có tự tánh?

–Này Thiện Hiện, vì cảnh giới hữu vi, cảnh giới vô vi, tự tánh là không hòa hợp. Nếu pháp nào tự tánh không hòa hợp thì pháp ấy lấy không tánh làm tánh.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên ấy, các Đại Bồ-tát nên biết là tất cả các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh.

□